|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP.P**  **TỈNH N**  Số: 309/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**  *P, ngày 21 tháng 12 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 753/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 giữa:

*- Nguyên đơn*: Bà Trần Thị M, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Kinh Dinh, thành phố P , tỉnh N .

*-Bị đơn*: Ông Đoàn Quốc H, sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Kinh Dinh, thành phố P, tỉnh N

Nơi ở hiện nay: Khu phố 2, phường Đô Vinh, thành phố P, tỉnh N Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022.

# XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị M và ông Đoàn Quốc

H.

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị M và ông Đoàn Quốc H.đồng ý thuận

tình ly hôn.

* + Về quan hệ con cái: Vợ chồng có 01 con chung tên Đoàn Trần Nhật K, sinh ngày 01/01/2003 (*con đã trên 18 tuổi, lao động tự túc được*).
  + Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

* + Về án phí: Bà Trần Thị M đồng ý nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số: 0004577 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn lại cho bà Trần Thị M số tiền 150.000đ chênh lệch.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận: THẨM PHÁN**

-VKSND TP.P;

* CCTHADS TP. P ;
* TAND tỉnh N;
* Các đương sự;
* UBND phường Kinh Dinh, TP. P; **Từ Công Từ Rượu**

(*Giấy CNKH số: 47, quyển 01/2001 Ngày 19/9/2001)*

* Lưu HS+án.